

Số: 308 /KH-UBND

*Vĩnh Thông, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ  
về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành  
chính, góp phần thúc đẩy hai con số giai đoạn 2026-2030  
trên địa bàn xã Vĩnh Thông**

Thực hiện Kế hoạch số 425/KH-UBND, ngày 24 tháng 9 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Triển khai thực hiện Nghị quyết 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Để triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính (TTHC), lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; đẩy mạnh số hóa, tái sử dụng dữ liệu và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thông xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời và thực chất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 258/NQ-CP; xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, là một trong những giải pháp quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã.

b) Chuyển mạnh phương thức quản lý từ “kiểm soát thủ tục” sang “kiểm soát chi phí tuân thủ”; từ “kiểm soát hồ sơ” sang “kiểm soát dựa trên dữ liệu”; từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” trên cơ sở quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ.

c) Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo hiệu quả công tác của cơ quan hành chính.

d) Gắn cải cách thủ tục hành chính với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, khai thác và tái sử dụng dữ liệu; thực hiện nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần khi cơ quan nhà nước đã có dữ liệu hợp pháp để khai thác.

đ) Khắc phục triệt để tình trạng yêu cầu thêm thành phần hồ sơ, giấy tờ, quy trình, điều kiện trái quy định, phát sinh thêm thủ tục; hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại, nộp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu.

## **2. Yêu cầu**

a) Phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc “6 rõ”: **rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả**”.

b) Lãnh đạo các phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có liên quan chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

c) Các nhiệm vụ phải có sản phẩm đầu ra cụ thể, có thời hạn hoàn thành và chỉ tiêu đo lường được; ưu tiên các nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường, thuế, đăng ký kinh doanh, lao động, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu.

d) Không để việc phân cấp, phân quyền làm gián đoạn hoặc kéo dài thời gian giải quyết TTHC; chủ động bố trí nhân lực, kinh phí, hạ tầng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với khối lượng công việc thực tế.

đ) Bảo đảm đồng bộ với Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên 2026-2030 và các đề án có liên quan.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Đổi mới thực chất, toàn diện công tác cải cách TTHC trên địa bàn; tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối đa TTHC, điều kiện kinh doanh; chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Không làm phát sinh TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa theo các Nghị quyết của Chính phủ.

b) Đến năm 2027

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa và tái sử dụng dữ liệu theo quy định và bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã có dữ liệu.

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

- 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; thông tin, giấy tờ, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

c) Đến năm 2030

- 100% dịch vụ công thiết yếu tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

- Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%; trong đó mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Xác định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện cải cách TTHC thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm bao gồm cả TTHC với người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước. Gắn cải cách TTHC với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Gắn kết quả thực hiện cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác cán bộ.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng. Tập trung số hóa toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng, cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch, ổn định, cạnh tranh lành mạnh. Thúc đẩy kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; tăng cường rà soát đề nghị thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC được thực hiện theo mức độ hoàn thành; chuẩn hóa, thực hiện công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tích hợp triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, công dịch vụ công quốc gia.

3. Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền giải quyết TTHC; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về phân cấp, phân quyền, theo nguyên tắc: Người đứng đầu chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính theo quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, đặc biệt trong những thời điểm phát sinh nhiều hồ sơ, khi thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

4. Phân bổ, bố trí nguồn lực thực hiện giải quyết TTHC đã được phân cấp, phân quyền đảm bảo thông suốt, không để xảy ra tình trạng gián đoạn, chậm trễ trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC; bảo đảm năng lực thực thi đồng đều khi tiếp nhận nhiệm vụ.

5. Gắn kiểm soát TTHC với việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện TTHC của địa phương đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

6. Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia thực chất của người dân, doanh nghiệp trong toàn bộ vòng đời của TTHC; coi phản hồi của người dân, doanh nghiệp là thước đo quan trọng của hiệu quả cải cách TTHC. Chú trọng thực hiện tham vấn người dân, doanh nghiệp, nhất là tham vấn trên môi trường điện tử đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Tăng cường tính hiệu quả, thực chất trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về TTHC; xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại với người dân, doanh nghiệp về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; khuyến khích các cá nhân có sáng kiến cải cách TTHC để xây dựng các phương án, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

7. Triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, các nhà văn hóa, bưu điện trên địa bàn để hỗ trợ tổ chức, cá nhân tiếp cận, thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn; Văn phòng HĐND và UBND xã thường xuyên rà soát, đề xuất nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin để bảo đảm vận hành thông suốt Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, kết nối, liên thông, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu.

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, các thôn rà soát, xây dựng Phương án triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh trên địa bàn (khi có kế hoạch chỉ đạo của cấp trên) để hỗ trợ tổ chức, cá nhân tiếp cận, thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, giúp người dân thuận lợi, lựa chọn nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã theo quy định.

**2. Phòng Văn hóa – Xã hội:** Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công tăng cường kiểm tra công vụ nhằm siết chặt kỷ

luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Trong đó, thường xuyên kiểm tra đột xuất để đánh giá thực trạng chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và tiến độ giải quyết công việc.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã:** Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền; đồng thời đẩy mạnh giám sát, phản biện xã hội và huy động các tầng lớp nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tham gia tích cực, hưởng ứng công tác cải cách TTHC.

**4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp:** Tổ chức tuyên truyền rộng rãi nội dung Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội để người dân, doanh nghiệp nắm bắt các quy định về TTHC; chủ động tham gia tham vấn trên môi trường điện tử đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, đồng thời dễ dàng tiếp cận thực hiện TTHC.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ. Yêu cầu các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công) để chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Khoa học & Công nghệ;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Trung tâm DVTH xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hoàng Anh**

**Phụ lục****NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,  
GÓP PHẦN THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ GIAI ĐOẠN 2026-2030 TỈNH THÁI NGUYÊN***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Vĩnh Thông)*

| STT | Nội dung nhiệm vụ                                                                                                                  | Đơn vị thực hiện                                                         |                                                                                                 | Thời gian hoàn thành                                                     | Sản phẩm                                                   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                    | Chủ trì                                                                  | Phối hợp                                                                                        |                                                                          |                                                            |
| 1   | Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                                     | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn | Trước ngày 10/10/2026                                                    | Kế hoạch của UBND xã                                       |
| 2   | Thực hiện triển khai khi có kế hoạch chỉ đạo của cấp trên về xây dựng phương án triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                                     | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã; các thôn                         | Rà soát, xây dựng phương án các điểm trên địa bàn, xong trước 30/11/2026 | - Báo cáo kết quả thực hiện<br>- Địa điểm triển khai Kiosk |
| 3   | Kiểm soát không phát sinh TTHC, điều kiện kinh doanh không cần thiết                                                               | Phòng Kinh tế xã                                                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                                                            |                                                                          |                                                            |
| 4   | Rà soát phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC                                                                                   | Phòng Văn hóa – Xã hội xã                                                | Phòng Kinh tế xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ HCC xã                           | Thường xuyên                                                             | Văn bản quy định về phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC     |
| 5   | Tái cấu trúc quy trình TTHC dựa trên dữ liệu                                                                                       | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm |                                                                                                 | Thường xuyên                                                             | Quyết định tái cấu trúc của cơ quan có thẩm quyền          |

|    |                                                                                                                                   |                                                                                         |                                                                |              |                                                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                   | Phục vụ HCC xã                                                                          |                                                                |              |                                                                                                               |
| 6  | Số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC                                                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                                                    | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, | Thường xuyên | 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa, tái sử dụng dữ liệu                                                 |
| 7  | 100% TTHC nội bộ trên môi trường điện tử                                                                                          | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ HCC xã |                                                                | Thường xuyên | 100% TTHC nội bộ đủ điều kiện thực hiện điện tử                                                               |
| 8  | TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính                                                                            | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ HCC xã |                                                                | Thường xuyên | Danh mục TTHC thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt                  |
| 9  | Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết TTHC                                                                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                                                    |                                                                | Thường xuyên | Bảo đảm các trang thiết bị, máy móc, đường truyền...luôn liên thông, thống suốt. Không để gián đoạn, chậm trễ |
| 10 | Kiểm tra công vụ, trọng tâm là việc giải quyết TTHC của các phòng chuyên môn, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ HCC xã | Phòng Văn hóa - Xã hội xã                                                               | Trung tâm Phục vụ hành chính công xã                           | Thường xuyên | Các cuộc kiểm tra, kết luận và đề xuất xử lý vi phạm (nếu có)                                                 |
| 11 | Đối thoại với doanh nghiệp, người dân                                                                                             | Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã                                                      | Trung tâm Phục vụ HCC xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan     | Thường xuyên | Đề xuất, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý                                                     |
|    |                                                                                                                                   | Các phòng chuyên môn thuộc UBND                                                         |                                                                |              | 100% phản ánh, kiến                                                                                           |

|    |                                                                             |                                                                  |                                                                                                                         |              |                                                                |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------|
| 12 | Xử lý phản ánh, kiến nghị                                                   | xã, Văn phòng<br>HĐND và UBND<br>xã, Trung tâm<br>Phục vụ HCC xã |                                                                                                                         | Thường xuyên | ngiht được xử lý đúng hạn                                      |
| 13 | Tuyên truyền về cải cách TTHC                                               | Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công                          | Các phòng chuyên<br>môn, Văn phòng<br>HĐND và UBND<br>xã, Trung tâm<br>Phục vụ HCC xã;<br>Trung tâm Dịch<br>vụ tổng hợp | Thường xuyên | Chuyên mục, tin/bài, tài<br>liệu hướng dẫn, truyền<br>thông số |
| 14 | Công khai kết quả CCHC của các cơ<br>quan, đơn vị, địa phương               | Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công                          | Các phòng chuyên<br>môn, Văn phòng<br>HĐND và UBND<br>xã, Trung tâm<br>Phục vụ HCC xã;<br>Trung tâm Dịch<br>vụ tổng hợp | Hằng năm     | Báo cáo, bảng xếp<br>hạng/kết quả theo cơ<br>quan, đơn vị      |
| 15 | Công khai chỉ số đánh giá chất lượng<br>phục vụ của người dân, doanh nghiệp | Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công                          |                                                                                                                         | Hằng tháng   | Báo cáo, bảng xếp<br>hạng/kết quả theo cơ<br>quan, đơn vị      |